

Số: /BVHTTDL-VP

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2026

V/v quán triệt nguyên tắc “An ninh mạng
là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số”

Kính gửi: Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ

Thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia; Chương trình số 02-CTr/BCĐTW ngày 02/02/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; Kế hoạch số 04-KH/BCĐTW ngày 05/01/2026 của Ban Chỉ đạo Trung ương về bảo đảm an ninh mạng, bảo mật thông tin và an ninh dữ liệu trong hệ thống chính trị; chuẩn bị triển khai thi hành Luật số 116/2025/QH15 ngày 10/12/2025 của Quốc hội về an ninh mạng (có hiệu lực thi hành từ ngày 01/7/2026) và các quy định của pháp luật về bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ quán triệt và tổ chức thực hiện nghiêm túc nguyên tắc “An ninh mạng là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số”, với các nội dung sau:

1. Quán triệt nguyên tắc “An ninh mạng là điều kiện tiên quyết của chuyển đổi số”

a) An ninh mạng là nội dung bắt buộc, gắn liền và cần được xem xét, bảo đảm ngay từ đầu trong quá trình triển khai các hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị. Việc xây dựng, đưa vào sử dụng hệ thống thông tin, nền tảng, ứng dụng, dịch vụ cần bảo đảm các yêu cầu, điều kiện về an ninh mạng, an toàn thông tin theo quy định.

b) Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm về công tác bảo đảm an ninh mạng trong phạm vi quản lý; đồng thời quan tâm gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ bảo đảm an ninh mạng với kết quả thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

2. Bảo đảm an ninh mạng, an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ ngay từ khâu thiết kế, đầu tư và trong quá trình vận hành

a) Ngay từ khâu đề xuất chủ trương, thiết kế, lập dự án hoặc xây dựng kế hoạch thuê dịch vụ, cơ quan, đơn vị cần xác định cấp độ của hệ thống thông tin, xây dựng phương án bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin phù hợp; đồng thời bố trí kinh phí cho các nội dung này trong tổng mức đầu tư, dự toán của dự án, nhiệm vụ hoặc kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin.

b) Tổ chức lập, thẩm định, phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin theo cấp độ đã được phê duyệt. Hệ thống thông tin được đưa vào vận hành chính thức sau khi hoàn thành việc phê duyệt hồ sơ đề xuất cấp độ và kiểm tra, đánh giá theo quy định.

c) Trong quá trình vận hành, duy trì đầy đủ phương án bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin theo cấp độ; thực hiện giám sát, quản lý rủi ro, cập nhật bản vá, sao lưu dữ liệu, kiểm tra, đánh giá định kỳ hoặc đột xuất theo quy định; chủ động xây dựng, duy trì phương án ứng phó, khắc phục sự cố. Khi thay đổi, nâng cấp hoặc mở rộng hệ thống thông tin, cần rà soát, đánh giá lại cấp độ và phương án bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin để điều chỉnh cho phù hợp.

3. Ưu tiên nguồn lực đối với các hệ thống thông tin, nền tảng và cơ sở dữ liệu quan trọng

Tập trung, ưu tiên nguồn lực đối với các hệ thống nền tảng dùng chung của Bộ; các hệ thống phục vụ giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công trực tuyến; các cơ sở dữ liệu lõi và dữ liệu dùng chung của Bộ. Đối với các hệ thống, cơ sở dữ liệu này, đề nghị các cơ quan, đơn vị rà soát, bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định về cấp độ, bảo vệ dữ liệu cá nhân, kết nối, chia sẻ dữ liệu an toàn và giám sát an ninh mạng tập trung.

4. Tổ chức thực hiện

a) Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ tổ chức quán triệt nội dung Công văn này đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động; chỉ đạo rà soát các hệ thống thông tin do đơn vị quản lý, xác định cấp độ và lộ trình hoàn thiện phương án bảo đảm an ninh mạng, an toàn thông tin theo cấp độ; quan tâm bố trí điều kiện, kinh phí và nhân lực phù hợp để triển khai thực hiện.

b) Chủ quản hệ thống thông tin và đơn vị vận hành hệ thống thông tin thực hiện đầy đủ trách nhiệm theo Quy chế bảo đảm an ninh mạng của Bộ và quy định của pháp luật; chủ động phối hợp với Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch và cơ quan chức năng có liên quan trong quá trình triển khai.

c) Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch làm đầu mối hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện; tổ chức giám sát an ninh mạng tập trung, đào tạo, diễn tập; tham gia thẩm định về an ninh mạng đối với các dự án, hệ thống dùng chung của Bộ theo chức năng, nhiệm vụ được giao; tổng hợp tình hình, kết quả thực hiện, định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ và đề xuất biện pháp chấn chỉnh, khắc phục đối với những nội dung chưa bảo đảm yêu cầu.

d) Khi mua sắm, đầu tư trang thiết bị hạ tầng công nghệ thông tin, xây dựng hoặc nâng cấp phần mềm có liên quan, ảnh hưởng đến hạ tầng, phần mềm dùng

chung của Bộ, các cơ quan, đơn vị thực hiện lấy ý kiến của Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch về phương án bảo đảm an ninh mạng trước khi triển khai.

Trên đây là các nhiệm vụ thường xuyên, quan trọng. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ nghiêm túc tổ chức thực hiện. Trong quá trình triển khai, nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh kịp thời về Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (qua Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để được hướng dẫn; đối với nội dung vượt thẩm quyền, Trung tâm Chuyển đổi số Văn hóa, Thể thao và Du lịch tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo Bộ xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thủ trưởng (để báo cáo);
- Lưu: VT, VP (HC), Tài.50.

**TL. BỘ TRƯỞNG
CHÁNH VĂN PHÒNG**

Cao Lê Tuấn Anh